TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2026/HS-PT
Ngày: 27 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Bình
Các Thẩm phán: Ông Võ Thái Sơn
Bà Trần Thị Thanh Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Nhật Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 13/2026/TLPT-HS ngày 20 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Dũng S do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2025/HS-ST ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Ông **Nguyễn Dũng S**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1969; Nơi sinh: xã K, tỉnh Sóc Trăng; Nơi đăng ký thường trú: Khóm A, Phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (Nay là Khóm A, Phường N, thành phố Cần Thơ); Số căn cước 094069000998; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1931 (chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1938 (sống); vợ: Lê Ngọc H1, sinh năm 1970 (chết); Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền sự: Vào ngày 03/01/2024 bị Công an huyện M, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định xử phạt hành chính về vi phạm nồng độ cồn khi tham gia giao thông và tước giấy phép lái xe thời hạn 23 tháng kể từ ngày 03/01/2024 đến ngày 03/12/2025; Tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 16/6/2025 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Vĩnh K – Văn phòng L thuộc Đoàn Luật sư thành phố C.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo*:

Ông Nguyễn Hữu N1, sinh năm 1998. Địa chỉ: Khu V, phường N, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

Ngoài ra vụ án còn có bị cáo Phùng Văn T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng không kháng cáo hoặc bị kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 23/03/2025, Nguyễn Dũng S, sinh ngày 01/01/1969, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83N1-2905 chở theo vợ là bà Lê Ngọc H1, sinh ngày 01/01/1970, cùng đăng ký thường trú tại Khóm A, Phường N, thành phố Cần Thơ để đi đám cưới tại huyện K, tỉnh Sóc Trăng (cũ). Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo S điều khiển xe mô tô chở bà H1 về nhà lưu thông trên tuyến đường Quản lộ P - Cà Mau, hướng từ phường N về phường N, thành phố Cần Thơ, khi đến KM 31+300 thuộc ấp P, xã L, thành phố Cần Thơ do thiếu chú ý quan sát và trong người có sử dụng rượu, bia nên xảy ra va chạm với xe ô tô tải biển kiểm soát 63C-002.82 đang dừng (đỗ) bên lề phải cùng chiều với hướng đi của ông S, xe ô tô tải biển kiểm soát 63C-002.82 do Phùng Văn T, sinh ngày 01/01/1990, nơi thường trú: ấp T, xã L, thành phố Cần Thơ điều khiển, do xe ô tô tải bị sự cố kỹ thuật nên T cho xe dừng sát vào lề phải nhưng không bật đèn tín hiệu và không đặt biển cảnh báo phía sau xe cho người tham gia giao thông được biết. Hậu quả bà H1 và ông S bị thương nặng và được người dân đưa đến Bệnh viện Đ để cấp cứu. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 24/3/2025 bà Lê Ngọc H1 tử vong do chấn thương sọ não.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 58/2025/KLGĐTT-KTHS ngày 18 tháng 04 năm 2025 của Phòng K1 Công an tỉnh S đối với bị hại Lê Ngọc H1 như sau:

1. Các kết quả chính:

- Trên cơ thể nạn nhân có nhiều dấu vết tổn thương.
- Bầm tụ máu dưới da đầu trên diện rộng.
- Bầm tụ máu hoàn toàn cơ thái dương bên trái.
- Hộp sọ bị nứt phức tạp.
- Màng cứng căng phồng.
- Bầm tụ máu trên diện rộng ở 02 bán cầu đại não.
- Tổ chức não phù.
- Mặt cắt nhu mô não bị xuất huyết rãi rác nhiều chỗ.

2. Kết luận, nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não (BL 192-193).

Tại bản Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số: 187/KLTTCT-TTPYST ngày 06/6/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh S đối với

Nguyễn Dũng S như sau:

- Chấn thương gan phải, điều trị bảo tồn bằng nội khoa kết quả tốt, căn cứ vào Bảng 1, C, Mục VII.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 09%.

- Gãy cũ một điểm xương sườn V, VI, VII, VIII phải, can tốt; căn cứ vào Bảng 1, C, Mục II.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Dũng S tại thời điểm giám định là: 16%, áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.

Kết luận khác: Không xác định vật gây thương tích.

Tại kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS, ngày 06/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện M kết luận:

- Giá trị thiệt hại xe ô tô tải biển kiểm soát 63C-002.82, nhãn hiệu THACO, loại xe tải nhỏ, số máy SD490Z1*499997, số khung 15SZ8C038417, số loại FC150, màu sơn xanh, mua vào ngày 12/4/2024 với giá 80.000.000 đồng, giá trị thiệt hại là: 547.500 đồng.

- Giá trị thiệt hại xe mô tô biển kiểm soát 83N1-2905, nhãn hiệu WAVES, số máy JC43E0621469, số khung 43159Y084418, màu sơn đỏ-xám-đen mua vào tháng 10/2009 với giá 14.040.000 đồng, giá trị thiệt hại là: 1.211.120 đồng.

Tổng giá trị tài sản được định giá là: 1.758.620 đồng.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 23/3/2025 của Bệnh viện Đa khoa Trung ương thành phố Đ đối với bị cáo Nguyễn Dũng S là: 12,88miligam/100 milít máu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2025/HS-ST ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Cần Thơ quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Dũng S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Dũng S.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Dũng S 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Phùng Văn T; tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/12/2025, bị cáo Nguyễn Dũng S và người đại diện hợp pháp bị hại cùng kháng cáo theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Dũng S và đại diện hợp pháp của người bị hại - ông Nguyễn Hữu N1 vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Dũng S và đại diện hợp pháp của bị hại - ông Nguyễn Hữu N1 đều kháng cáo trong hạn luật định nên được xem xét ở cấp phúc thẩm.

Về nội dung: Hành vi điều khiển xe mô tô khi đã sử dụng bia rượu vượt mức cho phép của bị cáo Nguyễn Dũng S, bản thân bị cáo đã bị thu hồi giấy phép lái xe, chạy xe thiếu quan sát va chạm với xe ô tô tải đang đậu cùng chiều làm bị hại Lê Ngọc H1 tử vong đã cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tuy cấp sơ thẩm đã áp dụng những tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Với những tình tiết giảm nhẹ nêu trên, nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là có thiếu sót. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù là quá nghiêm khắc. Đề nghị cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Viện kiểm sát đề nghị mức án cho bị cáo là từ 06 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù. Những phần khác không có kháng cáo đề nghị giữ nguyên như bản án sơ thẩm.

Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo:

Luật sư thống nhất với tội danh, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm. Luật sư thống nhất với đề nghị áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, bị cáo được xác định có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại. Tại phiên tòa sơ thẩm, người bị hại có yêu cầu bãi nại đối với bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ cho bị cáo. Như vậy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và những tình tiết khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy bị cáo có đủ điều kiện để được xử phạt với mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt theo Điều 54 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo đã lớn tuổi, có nhiều bệnh, hiện bị cáo sống một mình, không có con cái ở chung. Đề nghị xem xét điều kiện của bị cáo có nhiều khó khăn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo.

Nói lời sau cùng: Bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện trị bệnh và lo hương khói cho vợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về đơn kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo đúng theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như quyết định của bản án sơ thẩm. Xét thừa nhận của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm thu thập trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, có đủ cơ sở xác định:

Ngày 23/3/2025, bị cáo Nguyễn Dũng S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 83N1-2905 chở theo vợ là bà Lê Ngọc H1 lưu thông trên tuyến đường Quản lộ P - Cà Mau. Do thiếu chú ý quan sát và trong người có sử dụng rượu bia nên bị cáo đã va chạm với xe ô tô tải biển kiểm soát số 63C-002.82 đang dừng bên lề phải cùng chiều với hướng đi của xe bị cáo. Xe ô tô tải do Phùng Văn T bị sự cố kỹ thuật đang dừng bên lề phải nhưng không dựng bảng cảnh báo, cũng không bật đèn tín hiệu. Hậu quả của vụ va chạm làm cho bà H1 và bị cáo đều bị thương nặng được đưa đến bệnh viện Đ cấp cứu. Đến ngày 24/3/2025, bà H1 tử vong do bị chấn thương sọ não nặng.

Như vậy bị cáo đã điều khiển xe khi đã sử dụng rượu bia có nồng độ vượt mức cho phép, bản thân bị cáo không có giấy phép lái xe, điều khiển xe thiếu chú ý quan sát nên đã va chạm với xe ô tô tải đang dừng bên phải theo hướng đi của bị cáo.

Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Bị cáo bị xử phạt với mức án là 03 năm tù và xử lý việc bồi thường cho người bị hại. Đối với Phùng Văn T cũng bị cấp sơ thẩm xét xử về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo T 01 năm tù nhưng cho bị cáo T được hưởng án treo. Bị cáo T thống nhất với bản án nên không có kháng cáo. Riêng bị cáo S và đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Hữu N1 có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Dũng S cũng thống nhất với tội danh và các điều luật mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo.

Bị cáo cũng thừa nhận khi điều khiển xe mô tô gây ra tai nạn, bị cáo không có giấy phép lái xe, có sử dụng rượu bia gây ra tai nạn làm bị hại là bà Lê Ngọc H1 tử vong do chấn thương sọ não.

Như vậy, cấp sơ thẩm áp dụng điểm a, b khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là có căn cứ, đúng pháp luật. Ở giai đoạn sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn

năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đã có yêu cầu bãi nại cho bị cáo. Bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với mức án khởi điểm của khung hình phạt là 03 năm tù.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm các quy định khi tham gia giao thông đường bộ như không có giấy phép lái xe, sử dụng rượu bia vượt mức cho phép, gây ra tai nạn làm bị hại Lê Ngọc H1 tử vong. Đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cách lý bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết để răn đe giáo dục đối với bị cáo, nâng cao ý thức chấp hành luật giao thông trong quần chúng nhân dân.

Tuy nhiên, trong vụ án này hậu quả làm bị hại tử vong cũng là sự mất mát cho chính gia đình bị cáo vì bị hại là vợ của bị cáo. Đại diện hợp pháp của bị hại cũng là con ruột của bị cáo cũng kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Trong vụ tai nạn này bị cáo cũng bị thương tích nặng, lỗi của bị cáo là lỗi vô ý. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát có đề nghị áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức khởi điểm ở khung hình phạt. Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với đề nghị đại diện Viện kiểm sát và yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, nhưng chưa thống nhất cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của luật sư. Cấp sơ thẩm chưa áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự là thiếu sót, làm ảnh hưởng đến mức độ xử phạt đối với bị cáo.

[4] Với những nhận định như nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, sửa án sơ thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị hoặc không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận đơn kháng cáo ngày 04 tháng 12 năm 2025 của bị cáo Nguyễn Dũng S, đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Hữu N1 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Sửa bản án sơ thẩm số 31/2025/HS-ST ngày 04/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ.

1. Về trách nhiệm hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Dũng S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia

giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Dũng S.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Dũng S 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bị bắt đi chấp hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Công an TP. Cần Thơ (CQĐT; PV06);
- CQTHAHS – Công an TP. Cần Thơ;
- TAND, VKSND, Phòng THADS khu vực 6 – Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Văn Bình